

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CUM'GAR  
TỈNH ĐẮKLĂK**

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 03 - 05 - 2024

V/v: "*Kiện ly hôn, con chung*"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh và bà Hà Thị Hương
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hoàng – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư

Mgar

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 05 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 421/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc "*Kiện ly hôn, con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXX-HNGĐ ngày 01/04/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2024/QĐST – HNGĐ ngày 17/04/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Bích L; sinh năm 1985 (có đơn xin xét xử vắng mặt)
- Bị đơn: Anh Trịnh Hữu U; sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số A, Tổ dân phố TT, TT EP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai của nguyên đơn chị Vũ Thị Bích L trình bày:*

Tôi và anh Trịnh Hữu U có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 12/01/2007 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ea Pôk, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Kể từ khi kết hôn cuộc sống vợ chồng tôi không thực sự hạnh phúc, nguyên nhân do cách sống của vợ chồng tôi không hoà hợp, vợ chồng không hợp tính nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Thời gian đầu do con còn nhỏ nên chúng tôi cố gắng nhịn nhau để con có đầy đủ cha mẹ. Đến thời điểm hiện tại chúng tôi không còn tình cảm gì nữa. Vì vậy, tôi làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar giải quyết cho được ly hôn với anh Trịnh Hữu U.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Trịnh Hoàng Y, sinh ngày 11/10/2007. Hiện nay tôi đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Hoàng Y nên tôi có

nguyện vọng tiếp tục nuôi cháu cho đến khi cháu Trịnh Hoàng Y đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Trịnh Hữu U phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã triệu tập anh Trịnh Hữu U để giao thông báo thụ lý vụ án, làm bản tự khai, thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Trịnh Hữu U vẫn vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại chính quyền địa phương vào ngày 30/01/2024 được biết anh Trịnh Hữu U có hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố TT, TT EP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk và sinh sống tại địa phương.

**Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:**

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: đã thực đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện đúng thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Tòa án đã triệu tập họp lệ nhưng bị đơn không chấp hành theo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Bích L; Chị Vũ Thị Bích L được ly hôn với anh Trịnh Hữu U. Giao cháu Trịnh Hoàng Y, sinh ngày 11/10/2007 cho chị Vũ Thị Bích L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trịnh Hoàng Y đủ 18 tuổi. Chị Vũ Thị Bích L không yêu cầu anh Trịnh Hữu U phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vũ Thị Bích L không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:

Chị Vũ Thị Bích L yêu cầu được ly hôn và con chung với anh Trịnh Hữu U nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn và nuôi con chung. Anh Trịnh Hữu U có đăng ký nhân khẩu TT EP, huyện CM. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

**[2] Về thủ tục tố tụng:**

Tòa án đã triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng anh Trịnh Hữu U vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

**[3] Về nội dung:**

**[3.1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Thị Bích L và anh Trịnh Hữu U có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 12/01/2007 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ea Pôk, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa chị Vũ Thị Bích L và anh Trịnh Hữu U thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc. Nay chị Vũ Thị Bích L yêu cầu được ly hôn với anh Trịnh Hữu U, xét yêu cầu của chị Vũ Thị Bích L là phù hợp vì hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và hiện nay đã sống ly thân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị Vũ Thị Bích L và anh Trịnh Hữu U đã trầm trọng, việc chị Vũ Thị Bích L yêu cầu được ly hôn với anh Trịnh Hữu U là chính đáng cần được chấp nhận.

**[3.2] Về con chung:** Chị Vũ Thị Bích L và anh Trịnh Hữu U có 01 con chung là cháu Trịnh Hoàng Y, sinh ngày 11/10/2007. Chị Vũ Thị Bích L có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc cháu Y cho đến khi cháu Trịnh Hoàng Y đủ 18 tuổi, cháu Y cũng có nguyện vọng được ở với chị Vũ Thị Bích L nên Hội đồng xét xử xét thấy xét nguyện vọng của chị Vũ Thị Bích L là chính đáng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện nay. Vì vậy, giao Trịnh Hoàng Y cho Vũ Thị Bích L để chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trịnh Hoàng Y đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thị Bích L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[3.3] Về tài sản chung và nợ chung:** Chị Vũ Thị Bích L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[4] Về án phí:** Chị Vũ Thị Bích L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng vào các khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Bích L

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Thị Bích L được ly hôn với anh Trịnh Hữu U

**Về con chung:** Giao cháu Trịnh Hoàng Y, sinh ngày 11/10/2007 cho chị Vũ Thị Bích L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Yến đủ 18 tuổi

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thị Bích L không yêu cầu anh Trịnh Hữu U cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Trịnh Hữu U được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Vũ Thị Bích L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

***Về án phí hôn nhân và gia đình:***

Chị Vũ Thị Bích L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị Vũ Thị Bích L đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0014777 ngày 05/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**ĐẶNG NGỌC THẮNG**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**





